

Số: 1837/QĐ-ĐHHĐ

Thanh Hóa, ngày 23 tháng 8 năm 2022

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức được ban hành kèm theo Quyết định số 297/QĐ-ĐHHĐ ngày 28/01/2022

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019; Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-HĐT ngày 24/6/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hồng Đức;

Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-HĐT ngày 28/01/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Hồng Đức về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo Sau đại học.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều trong Quy định tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Hồng Đức được ban hành kèm theo Quyết định số 297/QĐ-ĐHHĐ ngày 28/01/2022.

1. Sửa đổi, bổ sung Điểm c Khoản 03 Điều 04 như sau

“c) Thời điểm hoàn thành không quá 05 năm tính tới thời điểm xét công nhận, chuyển đổi.”

2. Sửa đổi bổ sung Khoản 07 Điều 5 như sau:

“7. Mức ưu tiên

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Khoản 6 Điều này (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi 1.0 điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi: môn cơ bản hoặc môn cơ sở; hoặc cộng 0,4 điểm

vào trung bình chung tích lũy học tập hệ 4 (phương thức xét tuyển hoặc thi tuyển kết hợp xét tuyển)”

2. Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 02 Điều 10 như sau:

“a) Điểm xét tuyển: Điểm trung bình tích lũy toàn khóa bậc đại học (tính lẻ đến 02 chữ số thập phân) theo thang điểm hệ 4 (cộng thêm điểm ưu tiên nếu có) của ngành phù hợp không phân biệt loại hình đào tạo, phương thức đào tạo.

Trường hợp điểm trung bình toàn khóa bậc đại học theo thang điểm hệ 10 sẽ được quy đổi về thang điểm hệ 4 như sau:

TT	Thang điểm hệ 10	Thang điểm hệ 4
1	Từ 8,50 đến 10,0	4,00
2	Từ 7,70 đến 8,49	3,50
3	Từ 7,00 đến 7,69	3,00
4	Từ 6,50 đến 6,99	2,50
5	Từ 6,00 đến 6,49	2,40
6	Từ 5,50 đến 5,99	2,20
7	Từ 5,00 đến 5,49	2,00

Các trường hợp điểm trung bình toàn khóa bậc đại học có thang điểm khác với thang điểm trên, việc quy đổi tương đương sang thang điểm hệ 4 sẽ do Hội đồng tuyển sinh quyết định.”

4. Sửa đổi, bổ sung Điểm b Khoản 02 Điều 19 như sau:

“b) Tiêu chuẩn các thành viên hội đồng phải đáp ứng tiêu chuẩn như người hướng dẫn luận văn quy định tại khoản 2 Điều 18 Quy định này; trong đó chủ tịch phải là giảng viên cơ hữu hoặc nghiên cứu viên cơ hữu;

5. Sửa đổi, bổ sung Khoản 3 Điều 22 như sau:

“3. Mỗi học viên có một hoặc hai người hướng dẫn đề án, trong đó phải có một người là giảng viên cơ hữu của Nhà trường. Tại một thời điểm, một người hướng dẫn độc lập không quá 05 học viên (tính cả số học viên thực hiện luận văn của chương trình định hướng nghiên cứu); trường hợp đồng hướng dẫn 02 học viên được tính tương đương hướng dẫn độc lập 01 học viên. Trường hợp có hai người hướng dẫn, trong quyết định giao đề tài và cử người hướng dẫn cần ghi rõ người hướng dẫn thứ nhất và người hướng dẫn thứ hai.”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, áp dụng từ các khóa tuyển sinh năm 2022.

**Điều 3.** Trưởng phòng Quản lý đào tạo Sau đại học, Trưởng các khoa đào tạo trình độ thạc sĩ, Trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng trường (để b/c);
- Hiệu trưởng và các PHT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLĐTSDH.

